TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày: 30-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Quý Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Tuyết

Ông Trần Hoàng Trực

Bà Vi Thị Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Toản - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 và ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 05/2024/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Minh H,** sinh năm 1995 tại Bình Phước; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: tổ C, khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H1 (đã chết) và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1972; bị cáo có 02 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 09/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022 cho đến nay, "có mặt tại phiên toà".

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:

1/ Luật sư Trần Hồng T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B; Địa chỉ nơi làm việc: số D Quốc lộ A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước "có mặt".

2/ Luật sư Ngô Ngọc Bình D, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B.

Địa chỉ nơi làm việc: số 491 Quốc lộ A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước "có mặt"

- ***Người bị hại:*** Anh Vũ Anh N, sinh năm 1977; Địa chỉ: A, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương "có mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Lê Văn T1, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số D L, khu phố F, phường T, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh "vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt".

2/ Anh Nguyễn Quang H2, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/3/2022, bị hại anh Vũ Anh N cùng với anh Lê Văn T1, anh Nguyễn Quang H2 và một số người khác dự liên hoan họp mặt kỷ niệm 26 năm ngày nhập ngũ tại nhà hàng "Ngoan Xinh" thuộc khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; trong buổi liên hoan họp mặt, có tổ chức giao lưu văn nghệ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Đinh Minh H đang ngủ trưa ở nhà thì tiếng nhạc ồn ào bên phía nhà hàng "Ngoan Xinh" làm cho bị cáo không ngủ được nên bực tức rồi bị cáo đi xuống bếp lấy 01 con dao (loại dao thái lan, dài 34,5cm) giấu phía sau lưng đi qua nhà hàng "Ngoan Xinh". Khi đến, bị cáo thấy bị hại đang cầm micrô phát biểu nên đi đến gần cầm dao bằng tay phải chém 03 nhát vào vùng đầu bị hại, trong đó: nhát đầu tiên chém vào vùng đỉnh thái dương trái; bị chém bất ngờ bị hại đưa tay trái lên ôm đầu thì bị chém nhát thứ 2 làm đứt lìa đốt 3 ngón II và trúng phía sau đầu (chẩm trái), nhát thứ 3 bị hại đưa tay trái lên đỡ thì bị thương tích ở mu bàn tay. Thấy bị cáo cầm dao chém bị hại nên anh T1 dùng ghế nhựa ném về phía bị cáo để can ngăn thì bị bị cáo cầm dao xông đến chém vào vùng sau gáy gây xây xát da. Thấy nhiều người xông vào can ngăn nên bị cáo cầm dao bỏ chạy về nhà, lúc này anh H2 cùng với một số người đuổi theo thì anh H2 bị bị cáo dùng dao chém 01 nhát vào vùng thái dương bên trái và cổ tay trái gây thương tích nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 251/2022/TTg ngày 18/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định anh Vũ Anh N bị các thương tích:

- Sẹo thái dương đỉnh trái kích thước (10 x 0,1)cm, gọn;

- Nứt sọ thái dương – đỉnh trái dài 05cm;

- Dập não xuất huyết, tụ khí nội sọ đỉnh trái, hiện tại không còn dấu vết;

- Sẹo chẩm trái kích thước (05 x 0,1)cm, gọn mềm, lành tốt;

- Mất đốt 3 ngón II, sẹo mõm cụt đầu xa đốt 2 ngón II, lành tốt;

- Sẹo mờ trong mu bàn tay trái từ cổ tay đến đốt 1 ngón V, kích thước (12 x 0,2) cm, gọn;

- Gãy đốt 1 ngón V bàn tay trái, mất gấp ngón V.

Các tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể gây nên hiện tại là 27%.

** Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra:*

- 01 con dao dài 34,5cm, cán bằng gỗ dài 11,7cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 22,8cm, phần lưỡi rộng nhất là 5,5cm;

- 01 cục đá không rõ hình dạng kích thước: phần dài nhất 19cm, phần rộng nhất 13cm, cao 07cm;

- 01 cục đá không rõ hình dạng kích thước: phần rộng nhất 12cm, cao 11cm, phần nhỏ nhất 10cm;

- 01 miếng kính màu nâu không rõ hình dạng kích thước: dài 19cm, rộng nhất 11cm, dày 0,4cm.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSBP-P2 ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đinh Minh H về tội "Giết người" trong trường hợp phạm tội chưa đạt, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và Điều 15 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Minh H về tội *"Giết người"* trong trường hợp phạm tội chưa đạt.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điều 15, 38, 50, 57 các điểm b, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Bị cáo Đinh Minh H mức án từ 08 đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

- Bị cáo Đinh Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo một mức án nhẹ nhất.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo:

Về tội danh: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt truy tố bị cáo. Về hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử nghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội để trở thành người có ích cho gia đình, cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố. Xét, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, bản kết luận giám định pháp y về thương tích; phù hợp với vật chứng của vụ án và những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Chỉ vì bực tức về việc bị hại anh Vũ Anh N hát karaoke tại nhà hàng "Ngoan Xinh" gây ồn ào, khiến bị cáo không ngủ được nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/3/2022, bị cáo đã xuống khu vực bếp nhà mình lấy 01 con dao có đặc điểm: dài 34,5cm, cán bằng gỗ dài 11,7cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22,8cm, phần lưỡi rộng nhất là 5,5cm đi sang nhà hàng "Ngoan Xinh" dùng dao chém từ trên xuống trúng vào vùng đầu của anh N. Do bị bất ngờ, anh N dùng tay trái ôm đầu thì bị H chém nhát thứ 2 trúng vào bàn tay trái làm đứt đốt 3 ngón thứ II; tiếp đó H chém nhát thứ ba nhằm vào đầu của bị hại nhưng trúng vào mu bàn tay trái của N. Hậu quả làm cho anh N bị nứt sọ thái dương – đỉnh trái dài 05cm, dập não xuất huyết, tụ khí nội sọ đỉnh trái. Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 27%.

[2.2] Như vậy, mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu là vùng trọng yếu của cơ thể bị hại. Bị cáo nhận thức được việc dùng dao chém vào vùng trọng yếu của cơ thể có thể dẫn đến bị hại tử vong nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, hậu quả làm bị hại bị thương tích 27% và việc bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, do đó, hành vi của bị cáo Đinh Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" trong trường hợp phạm tội chưa đạt với tình tiết định khung hình phạt "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đinh Minh H về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức bị cáo biết rõ hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào vùng trọng yếu của cơ thể người bị hại là hành vi trái pháp luật và có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện tính côn đồ, hung hăng và manh động, xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng của người khác là khách thể được pháp luật Hình sự ưu tiên bảo vệ. Do đó cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 85.000.000 đồng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Tại phiên toà bị hại có yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại là 70.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

[8] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên:

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 con dao dài 34,5cm, cán bằng gỗ dài 11,7cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 22,8cm, phần lưỡi rộng nhất là 5,5cm; 01 cục đá không rõ hình dạng kích thước: phần dài nhất 19cm, phần rộng nhất 13cm, cao 07cm; 01 cục đá không rõ hình dạng kích thước: phần rộng nhất 12cm, cao 11cm, phần nhỏ nhất 10cm; 01 miếng kính màu nâu không rõ hình dạng kích thước: dài 19cm, rộng nhất 11cm, dày 0,4cm.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[10] Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về vấn đề khác: Đối hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh Lê Văn T1 và anh Nguyễn Quang H2 dưới 11%, đồng thời bị hại không yêu yêu

cầu khởi tố vụ án, Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Đinh Minh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- *Án phí dân sự sơ thẩm:* Bị cáo Đinh Minh H phải chịu 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo **Đinh Minh H** phạm tội "*Giết người*".

2. Về áp dụng pháp luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 57; Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Đinh Minh H 08 (T2)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại cụ thể như sau:

- Bị cáo Đinh Minh H có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Vũ A Nam số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng);

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên:

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 con dao dài 34,5cm, cán bằng gỗ dài 11,7cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 22,8cm, phần lưỡi rộng nhất là 5,5cm; 01 cục đá không rõ hình dạng kích thước: phần dài nhất 19cm, phần rộng nhất 13cm, cao 07cm; 01 cục đá không rõ hình dạng kích thước: phần rộng nhất 12cm, cao 11cm, phần nhỏ nhất 10cm; 01 miếng kính màu nâu không rõ hình dạng kích thước: dài 19cm, rộng nhất 11cm, dày 0,4cm.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Đinh Minh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- *Án phí dân sự sơ thẩm:* Bị cáo Đinh Minh H phải chịu 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- CQ CSĐT - Công an tỉnh Bình Phước;
- PV 06 - Công an tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Lưu Hồ sơ; THCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Lê Hồng Hạnh